Kiểm tra kỹ năng công đoạn Reinforcement-CMB

No: 102-017/BSKT

001-1-ST-102-0015/2

Skill test: 001-1-ST-102-0015

Phiên bản: 2

Phạm vi áp dụng : CÔNG NHÂN LÀM TẠI CÔNG ĐOẠN Reinforcement-CMB

000-4-WI-0687\_Ver:1,4-QC-0507-4-PS-102-0001\_Ver:4 Lưu ý: Nếu tài liệu thay đổi Version mà nội dung thay đổi không liên quan tới nội dung đào tạo hoặc tham khảo thì không cần revise version trên bài skill test Tài liệu tham khảo số :

Dòng sản phẩm	Bước thực hiện	Mục kiểm tra	Tiêu chuẩn kiểm tra	Điểm

	FUJINUKA F	IDER	OPTICS VIETNAM LTD.	
\/\$ = i=  = 4m	Vệ sinh tay	1	Vệ sinh cả 2 mặt tay bằng súng khí	0.5
Vệ sinh trước khi làm	Vệ sinh máy		Dùng giấy tẩm cồn vệ sinh bên trong nắp đậy Neoceram	0.5
IGITI	Vệ sinh máy.	3	Dùng tăm bông tẩm cồn vệ sinh 3 ~ 5 lần rãnh khuôn	1
	Khóa holder 500		Trạng thái mở	0.5
Xác nhận tình trạng máy trước	Khóa holder 250		7 má kẹp holder 250 được mở	1
khi làm	Cần gạt 1 và 2	6	Cần gạt 1 và 2 ở trạng thái khóa	1
	Máy Heat đang tắt	7	Nhiệt độ máy tắt nhỏ hơn 25	0.5
	Gỡ băng keo đầu bó sợi	8	Gỡ nhẹ nhàng băng keo từ trong ra ngoài	1
	Pump và FBG	9	Không làm mối hàn bị cong.	1
Đặt sản phẩm lên	Đặt sản phẩm lên máy	10	Hai tay cầm sản phẩm thẳng không bị cong hoặc chùng	1
máy	Đặt sản phẩm lên máy.	11	Fiber FBG bên trái, Pump bên phải	1
	Đặt sản phẩm lên máy	12	Mối hàn nằm đúng vị trí chấm đen trên jig	1
	Hạ má kẹp holder 500 giữ fiber	13	Đặt FBG vào holder nhẹ nhàng rồi hạ má kẹp	1
	Kiếm tra fiber Pump không bị xoắn.	14	Tay trái giữ fiber Pump tay phải kéo ống chia lên gần điểm strip	1
Kiểm tra bó fiber,	Kiếm tra fiber Pump không bị xoắn	15	Xoay nhẹ ống chia để chỉnh fiber không bị xoắn	1
xoắn , rối	Kiểm tra fiber Pump không bị xoắn	16	Đặt ống chia về vị trí 2 mũi tên	1
	Hạ má kẹp giữ bó fiber	17	Đặt bó fiber vào vị trí giữa 2 thanh kim loại.	1
		18	Hạ má kẹp nhẹ nhàng	1
	Mở quạt ion hướng vùng fiber	19	Sau khi đặt sản phẩm lên máy	1
Chia Duman fiban	Tách fiber	20	Dùng nhíp nhựa tách fiber theo thứ tự 1 đến 7	1
Chia Pump fiber nằm đúng thứ tự	Đặt fiber nằm vào rãnh holder	21	Đặt fiber nằm gọn vào rãnh holder theo thứ tự 7, 6, 5, 3, 2, 1 => 4.	1
	Đóng má kẹp fiber	22	Hạ má kẹp nhẹ nhàng.	1
	Kiểm soát lực căng fiber	23	Lực căng 1 sợi : 1-2 gf , 7 sợi : 7∼14 gf	1
Kiếm tra fiber nằm đúng vị trí trong rãnh jig	Chỉnh nút tròn lớn để nâng/hạ bệ gá Neoceram lên để kiểm tra fiber	24	Fiber nằm gọn trong rãnh đặt Neoceram	1
, ,	Tắt quạt ion	25	Trước khi kéo lực căng	0.5
	Mở cần gạt để kéo lần 1	26	Kéo cần gạt (2) xuống. Kéo cần gạt (1) qua phải	1
	Thời gian chờ kéo	27	Chờ 3 - 5s.	1
	Lực kéo	28	Đạt 270- 290gf không đứt là đạt	1
Kéo lực căng kiểm	Khóa cần gạt 1 và 2 sau khi kéo	29	Khóa cần gạt (1) & (2)về, chuyển chế độ không tải.	1
tra fiber	Mở cần gạt 1 để kéo lần 2	30	Kéo cần gạt (1) qua phải	1
	Thời gian chờ kéo lần 2	31	Chờ 3 - 5s.	1
	Lực kéo.	32	Đạt 30-40 gf không đứt là đạt.	1
	Khóa cần gạt (1)	33	Kéo qua trái	1
	Khóa chốt vị trí holder 500.	34	Đảm bảo khóa chốt đúng ngàm	1
	Mở cần gạt 1	35	Mở cần gạt 1 kéo qua phải	1
Chuẩn bị	Vệ sinh lần 1 bằng tăm	36	Vệ sinh 2 cạnh bên trong thành Neoceram	1
	bông nhọn tẩm SOLBLE	37	Vệ sinh bề mặt thành Noeceram	1
	Vệ sinh lần 2 bằng tăm bông tròn tẩm SOLBLE	38	Vệ sinh rãnh giữa Neoceram	1
	Rửa Neoceram bằng SOLBLE	39	Đặt Neoceram nằm úp trong hủ	1
Neoceram	Rửa bằng máy rung Ultrasonic	40	Điều kiện: 42 Hz, 2 phút.	1
	Thối khí làm sạch dung dịch	41	Dùng nhíp gắp Neoceram ra dùng súng khí thổi sạch	1
	Kiếm ngoại quan			

		FUJIKURA F	IBER	OPTICS VIETNAM LTD.	
		Đặt Neoceram lên jig	43	Đúng vị trí trên jig	1
PUMPCOMBINE		Cố định Neoceram	44	Xoay chốt cố định Neoceram	1
	Đặt Neoceram lên	Kiểm tra fiber nằm đúng vị	45	Xoay núm chỉnh Neoceram lên kiếm tra fiber trần nằm đúng vị trí	1
R	jig	trí trong Neoceram	46	trong Noeceram Hạ núm xoay xuống sau khi chỉnh xong	1
		Mở quạt ion hướng vùng	<b>-</b>		
	1.1	bom keo	47	Sau khi đặt Neoceram nằm đùng vị trí	0.5
	Hướng dẫn sang chiết keo KE3466	Chiết keo từ tuýp lớn sang ống keo nhỏ	48	Sang chiết lượng đủ làm theo yêu cầu	1
	Hướng dẫn sang	Chiết keo từ tuýp lớn sang	49	Vệ sinh phần keo lem trên ống bơm keo nhỏ nếu có	1
	chiết keo KE3467 Hướng dẫn sang	ống keo nhỏ Chiết keo từ tuýp lớn sang			
	chiết keo KE3468	ống keo nhỏ	50	Đậy tuýt keo sau khi sang chiết	1
	Hướng dẫn sang chiết keo KE3469	Ghi hạn sử dung keo lên ống	51	Hạn sử dụng từ khi sang chiết keo từ chai keo lớn ra là 2 ngày	1
	Hướng dẫn sang	Ghi hạn sử dung keo lên	52	Ghi nhân hạn sử dụng lên ống keo	1
	chiết keo KE3470	ồng Lắp ống keo vào súng			
		boʻm	53	Lắp ống keo vào súng bơm đúng vị trí	1
		Bơm keo KE3466 lần 1	54	Bơm 2 đầu ống Neoceram	1
		Chiều dài	55	Nằm trong vùng xxxxx trênTemplate	1
		Độ cao	56	Độ cao khoảng 3/4 Neoceram	1
	Bơm keo cố định	Chỉnh cho fiber nằm vào	57	Xoay núm chỉnh cho fiber nằm khoảng 1/2 rãnh Neoceram	1
	fiber và Neoceram	Neoceram	58	Khóa núm xoay cố định	1
		Bơm keo KE3466 lần 2	59	Bơm keo phủ fiber ở vùng được phép bơm keo ở 2 đầu Neoceram	1
		Hình dạng keo trong Neoceram	60	Keo bằng mặt thành Neoceram	1
		Xử lí keo dư	61	Dùng tăm nhựa lấy keo nếu bị dư	1
		Đậy nắp che sản phẩm	62	Đậy nắp che sản phẩm sau khi hoàn thành bơm keo xong	1
	Nướng keo khô	Mở máy heat sản phẩm ở nhiệt độ	63	Nhiệt độ 60 ± 5 độ	1
		Thời gian heat	64	Thời gian: 2h20.	1
	Lấy hàng ra khỏi máy sau khi heat	Chờ máy hạ nhiệt độ xuống	65	Dưới 40 độ	1
		Khóa cần gạt 1	66	Kéo về bên trái	1
		Lấy sợi Pump ra khỏi má	67	Mở hết má kẹp 250 ra theo thứ tự từ 1 đến 7	1
		kẹp	68	Dùng tay lấy hết fiber ra khỏi má kẹp	1
		Tách sợi tín hiệu	69	Tách riêng sợi tín hiệu có mark đỏ	1
		Gỡ sợi Pump ra khỏi ống	70	Gỡ ống silicon ra khỏi ống chia	1
		chia	71	Gỡ các sợi Pump ra khỏi ống chia	1
		Quấn các sợi Pump	72	Quấn 6 sợi pump và cố định bằng băng keo đi theo sản phẩm	1
		Tháo ống chia ra khỏi sợi tín hiệu	73	Nhe nhàng lấy ống chia ra khỏi sợi tín hiệu	1
		Quấn sợi tín hiệu	74	Quấn sợi tín hiệu và cố định bằng băng keo	1
			75	Mở nắp che Neoceram	1
		Mở chốt Neoceram và holder	76	Mở chốt khóa kẹp neoceram	1
		i noidei			
		Holdel	77	Mở kẹp holder 500	1
		noidei	77 78	Mở kẹp holder 500 Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá	1
				·	
		Lấy sản phẩm đặt vào hộp	78 79 80	Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá Đầu neoceram ngay đầu cạnh mút Đậy nắp để bảo vệ Neoceram không bị bụi	1
		Lấy sản phẩm đặt vào hộp	78 79	Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá Đầu neoceram ngay đầu cạnh mút	1
	Chờ keo khô ở nhiệt độ phòng	Lấy sản phẩm đặt vào hộp  Thời gian chờ keo khô ở nhiệt độ phòng	78 79 80	Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá Đầu neoceram ngay đầu cạnh mút Đậy nắp để bảo vệ Neoceram không bị bụi	1 1 1
	-	Lấy sản phẩm đặt vào hộp Thời gian chờ keo khô ở	78 79 80 81	Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá Đầu neoceram ngay đầu cạnh mút Đậy nắp để bảo vệ Neoceram không bị bụi Quấn fiber nằm gọn trong hộp	1 1 1
	nhiệt độ phòng Hoàn thành sản	Lấy sản phẩm đặt vào hộp  Thời gian chờ keo khô ở nhiệt độ phòng  Cập nhật thông tin sản	78 79 80 81 82	Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá Đầu neoceram ngay đầu cạnh mút Đậy nắp để bảo vệ Neoceram không bị bụi Quấn fiber nằm gọn trong hộp Thời gian chờ 10 h	1 1 1 1
	nhiệt độ phòng Hoàn thành sản	Lấy sản phẩm đặt vào hộp  Thời gian chờ keo khô ở nhiệt độ phòng  Cập nhật thống tin sản phẩm	78 79 80 81 82 83	Tay nâng bó fiber lên trước, tay cầm Neoceram đặt vào gá Đầu neoceram ngay đầu cạnh mút Đậy nắp để bảo vệ Neoceram không bị bụi Quấn fiber nằm gọn trong hộp Thời gian chờ 10 h Cập nhật đầy đủ vào chương trình	1 1 1 1

Chỉ có những vật tư cần thiết đặt trên bàn

Khi phát hiện máy hoặc dụng cụ bị hư phải báo với cấp trên

0.5 0.5

87

88

	4M		,					
	<del>'1</del> 1VI		Con người ( Man )	n ) 89 Không nói chuyện riêng, đùa giỡn trong lúc làm việc				
			Thao tác ( Method )	90	Không thay đổi thao tác hoặc bỏ bước	1		
	An toàn và	2S	An toàn và 2S	91	Vệ sinh, sắp xếp dụng cụ, tuân thủ qui định an toàn tại công đoạn	0.5		
	То	tal			91	85		
Dòng sản phá	ẩm	Câu hỏi mở						
	92	Cá	Câu 1: Lực kéo lần 1 là bao nhiêu?					
	Đáp á	n 27	270- 290gf					
PUMPCOMBIN	93	Cá	Câu 2: Thời gian sấy keo khô là bao nhiêu?					
FUNIFCONIBIN	Đáp á	n 2h	2h20					
	94	Cá	Câu 3: Nêu cách xử lý khi keo dính vào mắt					
	Đáp á	n Rử	Rửa sạch bằng nhiều nước, tháo kính áp tròng nếu có và đến cơ sở y tế					
Total		3						
Dòng sản phá	ẩm				Mẫu thực hành	Điểm		
	95	Mẫ	Mẫu 1					
	96	Mẫ	Mẫu 2					
	97	Mẫ	Mẫu 3					
PUMPCOMBIN	98 IEB	Ch	Check signal port pull-out test at 150g Mẫu 1					
1 OWN COMBIN	99	Ch	Check signal port pull-out test at 150g Mẫu 2					
	100	Ch	Check signal port pull-out test at 150g Mẫu 3					
	101	D۱	DMS:4-QC-0507-4-PS-102-0001					
	102	DΝ	DMS:000-4-WI-0687					
Total		8						

Phương pháp đánh giá:

1. Tài liệu này áp dụng cho đánh giá lần 1, đánh giá lần 2 (đánh giá hàng năm ) hoặc khi có yêu cầu đánh giá lai.

Vật tư ( Material )

Thiết bị ( Machine )

- Chuẩn bị sản phẩm: thực hiện sản phẩm
- Dòng sản phẩm : PUMPCOMBINER(Mẫu 1,Mẫu 2,Mẫu 3)

4M

3. Hình thức đánh giá: OP phải thực hiện tất cả các yêu cầu trên và người kiểmtra Đánh (Good/G) vào ô tương ứng nếu OP thực hiện đúng và đủ.Đánh (NoGood/NG) nếu thực hiện thiếu hoặc thực hiện không đúng.

4. Câu hỏi mở mang tính chất tóm tắt lại kiến thức , tình huống xử lý, những lỗi thường xảy ra hoặc những lưu ý quan trọng của công đoạn thì trainer cho học viên ghi nhân tại vị trí trả lời câu hỏi mở.

Confidential

- 5. Điều kiện: Tất cả mục đánh giá là Good thì Đạt 100/100 tổng điểm thao tác, 4M, safety, 2S, câu hỏi mở, đạt yêu cầu đánh giá mẫu và thỏa các điều kiến đặc biệt ( nếu có) của từng công đoan, thì kết quả đánh giá operator là đat
- Nếu kết quả lần 1 không đạt thì tiến hành training và đánh giá lại. Thời gian kiểm tra lại của mỗi lần cách nhau không quá 2 ngày và tuỳ vào mức độ lỗi vi phạm mà người đánh giá có thể quyết định thời gian đánh giá lại.

Kiểm tra bởi :	gamnth_trn	Phê duyệt bởi :	namha
20	bur Gan	d	Cun
Ngày : 14-10-2024		Ngày :	15-10-2024
Ban hành bởi :	Trần Thị Yến		
Ngày :			

FOVs property, do not take out without FOV BOMs approval

	History (Biểu mẫu lịch sử thay đổi)									
Ngày	Người thay đổi	Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung mới	Lý do thay đổi	Người yêu cầu				
20-06-2024	yentt	1	-	Ban hành mới	Sản phẩm mới	gamnth_trn-Staff				
14-10-2024	yentt	2	1.Có số tài liệu: 4-QC-0507-4- PS-102-0002. 2.Chưa có pull test 3 mẫu	1. Không dùng số: 4-QC-0507-4 -PS-102-0002. 2 Cập nhật 3 mẫu pull test, Thêm bước 1,2 và 23,	1. Sử dụng chung tài liệu: 4-QC-0507- 4-PS-102-0001. 2 Theo 4-pr-006	namha-Senior Engineer				